|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY HẬU GIANG****\***Số -BC/TU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hậu Giang, ngày tháng 7 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014**

**của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng**

**chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

-----

Hậu Giang là tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên là 1.622,23 km2; với 08 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm 05 huyện, 01 thị xã và 02 thành phố); 75 đơn vị hành chính cấp xã và 525 ấp/khu vực; trong đó có 02 xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đến nay toàn tỉnh đã có 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 41/51 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 11/41 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Dân số của tỉnh trên 728.000 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số là 28.950 người, chiếm 3,98% dân số toàn tỉnh (phần lớn là đồng bào dân tộc người Khmer với hơn 23 ngàn người).

Nghị quyết Đảng bộ tỉnh xác định 4 trụ cột kinh tế để phát triển đột phá, đó là: Công nghiệp hiện đại, Nông nghiệp sinh thái, Đô thị thông minh và Du lịch chất lượng. Tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong những năm gần đây là điểm sáng trong bức tranh tăng trưởng kinh tế của cả nước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2019 đạt 6,5%, thấp hơn 0,52% so với bình quân cả nước (cả nước tăng trưởng 7,02%), năm 2020 đạt 4,53%, cao hơn 1,62% so với bình quân cả nước (cả nước tăng trưởng 2,91%), năm 2021 đạt 3,28%, cao hơn 0,72% so với bình quân cả nước (cả nước tăng trưởng 2,56%); năm 2022 đạt 13,94%, mức cao nhất kể từ khi thành lập tỉnh, đứng thứ tư cả nước, cao hơn 5,92% so với bình quân cả nước (cả nước tăng trưởng 8,02%); năm 2023 đạt 12,27%, tăng trưởng kinh tế vươn lên đứng thứ hai cả nước, cao hơn 7,22% so với bình quân cả nước (cả nước tăng trưởng 5,05%). Tốc độ tăng trưởng trung bình hằng năm (tính từ năm 2019 đến năm 2023) là 8,06%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, giảm tỷ trọng khu vực nông - lâm - thủy sản, tăng khu vực công nghiệp - xây dựng. GRDP bình quân đầu người năm 2015 đạt 34,01 triệu đồng, tương đương 1.511 USD, đến năm 2023 đạt 80,33 triệu đồng, tương đương 3.239 USD, tăng 136,2% so với năm 2015, đứng thứ 4/13 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long (sau Long An, Cần Thơ và Trà Vinh). Theo chuẩn hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, năm 2023, số hộ nghèo toàn tỉnh là 6.611 hộ, chiếm tỷ lệ 3,29%; số hộ cận nghèo là 6.741 hộ, chiếm tỷ lệ 3,36%.

Xác định tín dụng chính sách xã hội là một trong những nguồn lực quan trọng trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và chương trình xây dựng nông thôn mới, Tỉnh ủy Hậu Giang đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền trong tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội (sau đây gọi là Chỉ thị số 40-CT/TW) và Kết luận số 06-KL/TW, ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội (sau đây gọi là Kết luận số 06-KL/TW). Xác định hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch, hoạt động thường xuyên của các cấp ủy, các ngành, địa phương và các đơn vị; đặc biệt Tỉnh ủy đã tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động nguồn ngân sách địa phương bổ sung nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội để phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Đồng thời nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội; công tác điều tra, xác định đối tượng vay vốn, phối hợp đào tạo, tập huấn kỹ thuật, đào tạo nghề giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả được quan tâm.

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 40-CT/TW**

I. Tình hình nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW

1. Kết quả đạt được

*1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW*

a) Cấp tỉnh

Ngay sau khi nhận được Chỉ thị số 40-CT/TW, Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của tín dụng chính sách xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo người vay sử dụng vốn có hiệu quả. Đồng thời, tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội, gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh tham mưu tốt cho Trưởng Ban Đại diện Hội đồng quản trị (BĐD HĐQT) trong thực hiện công tác củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của BĐD HĐQT và hoạt động của Chi nhánh; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả; nâng cao hiệu quả phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội; phát triển các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách; nâng cao hiệu quả giám sát của Nhân dân đối với công tác tín dụng chính sách xã hội; mở rộng cuộc vận động vì người nghèo để huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, định hướng Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hậu Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội của tỉnh; quyền lợi và trách nhiệm của các đối tượng chính sách trong thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi.

b) Cấp huyện, xã

- Các huyện, thị, thành ủy, UBND cấp huyện triển khai phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW và các văn bản liên quan của Trung ương, của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố tới 100% các chi bộ, đảng bộ trực thuộc huyện, thị, thành ủy; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cấp ủy đảng, chính quyền xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là hoạt động thường xuyên, tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương.

- Ngoài ra căn cứ vào các nhiệm vụ chính trị đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, UBND cấp huyện thường xuyên chỉ đạo BĐD HĐQT NHCSXH cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, ban, ngành liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ. Cán bộ tín dụng theo dõi địa bàn là thành viên Tổ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của xã.

*1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW*

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 1154-CV/TU ngày 27/3/2015 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Công văn số 318-CV/TU ngày 30/8/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Công văn số 948-CV/TU ngày 22/11/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27/7/2016 về triển khai thực hiện việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, nhằm cụ thể hóa việc thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 24/12/2021 về kế hoạch thực hiện Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Công văn số 1010/UBND-VX ngày 02/7/2015 về tăng cường công tác quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh; Công văn số 770/UBND-NCTH ngày 09/6/2021, Công văn số 1746/UBND-NCTH ngày 17/9/2021 về tăng cường công tác quản lý, phối hợp thực hiện công tác tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết và đề xuất UBND tỉnh ban hành các văn bảnđể triển khai kịp thời có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, triển khai đến tận hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu vay vốn.

- Căn cứ văn bản của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh, các huyện, thị, thành ủy và UBND cùng cấp đã ban hành văn bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể và chính quyền cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW với trọng tâm tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng tín dụng tại xã, bổ sung thêm nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác *(Đính kèm Phụ lục 01).*

*1.3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW*

Thông qua việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW đến cấp ủy, chính quyền các cấp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn, đã tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của tập thể lãnh đạo, cán bộ đảng viên trong Đảng bộ, cấp ủy, chính quyền các cấp nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương, đồng thời xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình, kế hoạch và hoạt động thường xuyên của các cấp ủy, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai định kỳ hằng năm; đề xuất các cơ chế chính sách; ưu tiên bố trí nguồn lực; tăng cường quản lý vốn tín dụng đúng mục đích, hiệu quả và thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

Hằng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo UBND tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên, dành một phần vốn ngân sách địa phương chuyển qua Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Phòng Giao dịch NHCSXH cấp huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức vận động, động viên các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn dành nguồn vốn ủy thác hoặc gửi vào NHCSXH để chung tay tạo lập nguồn vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn ưu đãi phục vụ sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống.

Bên cạnh việc quan tâm bố trí nguồn vốn ủy thác, cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm hỗ trợ phương tiện, trang thiết bị, trụ sở làm việc; phân công Chủ tịch UBND cấp xã tham gia Ban Đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện, nhất là quan tâm bố trí địa điểm làm việc, bảo đảm an ninh, an toàn các phiên giao dịch của NHCSXH tại Điểm giao dịch xã.

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách luôn được quan tâm chỉ đạo: trong 10 năm qua, có 113 lượt thành viên Ban Đại diện cấp tỉnh kiểm tra giám sát huyện 78 lượt, xã 78 lượt, Tổ Tiết kiệm và Vay vốn (TK&VV) 167 lượt và hộ vay 895 lượt; Chi nhánh NHCSXH tỉnh kiểm tra huyện 72 lượt. Ngoài ra Chi nhánh NHCSXH tỉnh được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán 2 lượt, Ngân hàng Nhà nước thanh tra, kiểm tra 2 lượt; Hội sở chính kiểm tra 3 lượt; thành viên HĐQT NHCSXH giám sát 3 lượt; HĐND tỉnh giám sát 01 lượt. Qua kiểm toán, kiểm tra, giám sát, các đoàn kiểm tra, giám sát ghi nhận Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã chấp hành tốt các chỉ tiêu, định mức quy định về công tác kế toán, tín dụng và chấp hành đúng quy định của Nhà nước, của ngành trong thực hiện các chương trình tín dụng chính sách được giao. Làm việc với 03 đoàn công tác liên ngành của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) thực hiện kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình MTQG và Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ. Qua kết quả khảo sát, đoàn công tác đánh giá tỉnh Hậu Giang đã chỉ đạo thực hiện tốt các các Chương trình MTQG và Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP trong những năm qua. Thành viên Ban Đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện là thành viên ban, ngành cấp huyện: có 790 lượt thành viên kiểm tra, giám sát xã được 750 lượt, Tổ TK&VV 1.480 lượt và hộ vay 7.095 lượt, Thành viên Ban Đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện là Chủ tịch UBND cấp xã kiểm tra giám sát ấp được 1.200 lượt, Tổ TK&VV 1.526 lượt, hộ vay 7.630 lượt.

**2.** **Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

*2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW*

- Việc quán triệt Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW và triển khai các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở một số địa phương và cơ quan, đơn vị tuy có chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện nhưng trong quá trình tổ chức thực hiện chưa kiểm tra, giám sát chặt chẽ, chưa có báo cáo cụ thể nên hiệu quả chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng, nhiều nơi triển khai chưa mang lại hiệu quả thiết thực.

- Nguồn lực hằng năm để bổ sung nguồn vốn cho NHCSXH còn hạn chế so với nhu cầu vay vốn thực tế của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Công tác huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân để bổ sung nguồn vốn cho vay của NHCSXH còn thấp.

*2.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06- KL/TW*

- Việc phối hợp, lồng ghép hoạt động tín dụng chính sách với các chương trình, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ ở một số nơi chưa được thực hiện một cách đồng bộ nên hiệu quả sử dụng nguồn vốn chưa cao.

- Một số địa phương trong tỉnh chưa quan tâm đúng mức đến công tác quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn, chưa có các biện pháp cụ thể và tích cực để cải thiện chất lượng tín dụng, nhất là các biện pháp nhằm giải quyết dứt điểm đối với các hộ gia đình đang còn dư nợ tại NHCSXH đã chuyển đi khỏi địa phương.

*2.3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW*

- Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác có lúc, có nơi chưa bao quát toàn diện các công việc được ủy thác trong quy trình cho vay, nhất là chưa quan tâm đầy đủ đến công tác tập huấn, kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổ TK&VV, việc sử dụng vốn vay của các tổ viên và đôn đốc thu nợ.

- Còn một số ít hộ nghèo và đối tượng chính sách khác chưa nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc vay vốn và trả nợ, còn ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước nên vẫn còn trường hợp chưa hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

**II. Đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị số 40**-**CT/TW và Kết luận số 06**- **KL/TW**

**1. Kết quả đạt được**

*1.1. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội*

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tín dụng chính sách xã hội

Sau 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06- KL/TW của Ban Bí thư đã làm thay đổi một cách sâu sắc nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc đẩy mạnh thực hiện tín dụng chính sách xã hội. UBND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố đã quan tâm hỗ trợ NHCSXH về cơ sở vật chất và cân đối chuyển nguồn vốn ủy thác sang NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương, cụ thể:

- UBND và Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, cấp huyện luôn kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các Sở, ban ngành tại địa phương phối hợp với Ngân hàng tổ chức thực hiện kịp thời đầy đủ công tác tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Công tác phối hợp, lồng ghép hoạt động tín dụng chính sách với chương trình, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề và tạo việc làm tiếp tục được quan tâm, chú trọng.

- Chính quyền địa phương cũng đã tích cực vào cuộc, phối hợp cùng với Ngân hàng trong công tác quản lý việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách ngày càng hiệu quả hơn. UBND cấp xã đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Ngân hàng thực hiện tốt các nhiệm vụ, nhất là về địa điểm, thời gian làm việc của Ngân hàng tại Điểm giao dịch xã.

Để thực hiện tốt công tác giảm nghèo tại địa phương, các cấp ủy, các tổ chức chính trị xã hội cấp xã và chi bộ ấp (khu vực) phân công cán bộ, đảng viên trực tiếp hỗ trợ hộ nghèo vay vốn phát triển sản xuất để thoát nghèo. Đây là mô hình mới đã được nhiều địa phương áp dụng và đang nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo đưa hoạt động tín dụng chính sách xã hội thành nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ trọng tâm triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm 2021 - 2025

Hoạt động tín dụng chính sách xã hội của NHCSXH trong 10 năm qua đã tác động tích cực đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; làm chuyển biến phương thức sản xuất của hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng hàng hóa; nâng cao chất lượng môi trường sống, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước đã đề ra, tập trung phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Các chương trình tín dụng ưu đãi do NHCSXH thực hiện cùng với các chính sách khác góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh đầu năm 2015 từ 8,4% xuống còn 3,29% cuối năm 2023. Thông qua các chương trình tín dụng chính sách của NHCSXH đầu tư cho vay tại các xã xây dựng nông thôn mới trong tỉnh đã góp phần giúp 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 41 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó: 11 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Về sản phẩm OCOP, toàn tỉnh đã công nhận được 266 sản phẩm OCOP. Trong đó, có 92 sản phẩm OCOP 4 sao, 174 sản phẩm OCOP 3 sao, có 11 sản phẩm dự thi sản phẩm OCOP 5 sao của Trung ương.

- Để đảm bảo nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội, được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của NHCSXH, đến nay Chi nhánh NHCSXH tỉnh được NHCSXH cân đối chuyển 4.034 tỷ đồng để thực hiện cho vay.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã chủ động làm việc cấp ủy, chính quyền các địa phương để đánh giá hiệu quả tín dụng chính sách trên địa bàn, triển khai thực hiện tín dụng chính sách phục vụ giảm nghèo đa chiều và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW và Kết luận số 06- KL/TW. Qua đó, đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng để bổ sung nguồn vốn để hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn vay vốn; hỗ trợ về cơ sở vật chất, địa điểm, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao năng lực hoạt động của Ngân hàng. Đến nay, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội ngày càng được cấp ủy, chính quyền các địa phương quan tâm tăng cường nguồn vốn ủy thác qua NHCSXH. Trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay, nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng để bổ sung nguồn vốn cho vay trên địa bàn tỉnh đã tăng hơn 355 tỷ đồng, riêng 06 tháng đầu năm 2024 tăng 103 tỷ đồng, mức tăng cao nhất trong vòng 20 năm qua.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã tập trung khai thác các nguồn vốn từ thị trường được ngân sách Nhà nước cấp bù lãi suất, thực hiện một số sản phẩm huy động vốn phù hợp với đặc thù hoạt động của Ngân hàng, đặc biệt thực hiện tốt việc nhận tiền gửi từ người nghèo nhằm tạo thói quen tích lũy và hỗ trợ người nghèo từng bước tiếp cận với dịch vụ ngân hàng.

c) Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

- Củng cố nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội: Trong những năm qua, cùng với việc tăng trưởng tín dụng, chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội của tỉnh cũng không ngừng được củng cố và nâng cao. Tỉnh ủy giao UBND tỉnh thường xuyên theo dõi và chỉ đạo Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, cấp huyện trong việc chỉ đạo phối hợp cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp tập trung thực hiện củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; chú trọng việc chấp hành các thủ tục, quy trình nghiệp vụ; nâng cao chất lượng hoạt động giao dịch tại Điểm giao dịch xã, phường, thị trấn, chất lượng công tác ủy thác và hoạt động của Tổ TK&VV; đôn đốc thu hồi, xử lý kịp thời nợ đến hạn, nợ quá hạn, đặt biệt là duy trì tỷ lệ nợ quá hạn ở mức thấp. Năm 2014 nợ quá hạn tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh chiếm tỷ lệ 0,69% trên tổng dư nợ, đến ngày 30/6/2024 tỷ lệ nợ quá hạn là 0,28% trên tổng dư nợ, giảm 0,41% so với năm 2014.

- Công tác điều tra, xác định đối tượng được vay vốn:

Hằng năm, căn cứ vào kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện vay vốn và có nhu cầu vay các hội, đoàn thể nhận ủy thác, chính quyền cấp xã và NHCSXH làm cơ sở xét duyệt cho vay. Đồng thời, chính quyền cấp xã cũng tiến hành rà soát, bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều làm cơ sở để những đối tượng này được vay vốn ưu đãi từ NHCSXH.

Công tác bình xét vay đã được chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo bình xét cho vay đúng đối tượng, công khai và dân chủ, tạo điều kiện cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận các chương trình tín dụng chính sách. Tại các cuộc họp bình xét cho vay có sự tham gia chứng kiến của Trưởng ấp/Khu vực và Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã, qua đó hạn chế tối đa tình trạng bình xét sai đối tượng, sai mục đích sử dụng, thiếu tính khách quan.

Trong và sau giai đoạn dịch Covid-19, thực hiện chủ trương của Chính phủ, Ban cán sự đảng UBND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan thực hiện điều tra và có hỗ trợ vốn đối với doanh nghiệp và người dân trong tỉnh như: Điều tra, tổng hợp danh sách những doanh nghiệp bị ảnh hưởng do Covid-19 có nhu cầu vay vốn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; điều tra đối tượng, nhu cầu, thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

- Công tác phối hợp giữa các hoạt động huấn luyện kỹ thuật, đào tạo nghề và chuyển giao công nghệ với hoạt động cho vay vốn của NHCSXH, giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả:

Cấp ủy, chính quyền các cấp ngày càng nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội của địa phương; trong quá trình triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cũng đã chỉ đạo các hội, đoàn thể nhận ủy thác phối hợp với các cơ quan khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp… đối với các hộ dân sau khi được vay vốn, nhằm trang bị kiến thức và kỹ thuật mới để người dân áp dụng vào quá trình sản xuất, kinh doanh.

Hằng năm, các Sở, ban ngành tỉnh phối hợp với 04 tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, chính quyền địa phương và các trường dạy nghề trên địa bàn lồng ghép chương trình tín dụng chính sách với dạy nghề nông thôn; đồng thời, khi tiến hành bình xét cho vay thì ưu tiên các đối tượng đã qua học nghề. Các trường hợp chưa qua học nghề được lập danh sách đưa vào kế hoạch đào tạo nghề của xã; ngoài ra, các hội, đoàn thể nhận ủy thác các cấp có kế hoạch đào tạo cán bộ hội cấp cơ sở mời cán bộ kỹ thuật cấp huyện, xã để giới thiệu kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi mới để cán bộ hội tuyên truyền, hướng dẫn lại cho hội viên áp dụng.

- Xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình dự án phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội: Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đánh giá cao các mô hình làm ăn tập thể; các chương trình dự án phát triển nông nghiệp theo định hướng thực hiện công nghiệp trong nông nghiệp… Trong những năm qua, chủ trương của tỉnh là lồng ghép nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội để củng cố, phát huy, nhân rộng các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, giao các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) phát triển các dự án khởi nghiệp hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm đạt chuẩn OCOP nhằm định hướng phát triển kinh tế cho hộ gia đình.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với NHCSXH:

Thực hiện Chương trình phối hợp số 10/CtrPH-MTTW-NHCS ngày 23/12/2022 giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với NHCSXH, Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã ký kế hoạch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nhằm tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp, luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, phát động phong trào “Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh, cấp huyện đã ký văn bản liên tịch với 04 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cùng cấp, các Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện ký Hợp đồng Ủy thác đối với 04 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã về thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

d) Trách nhiệm phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội.

- Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tích cực phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về tín dụng chính sách, đảm bảo tất cả người dân có nhu cầu vay vốn, đủ điều kiện theo quy định phải được xem xét cho vay.

- Thời gian qua, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã triển khai tốt chỉ đạo của Tỉnh ủy trong việc tuyên truyền thực hiện chủ trương đối với hoạt động tín dụng chính sách. Đặc biệt, qua công tác kiểm tra, giám sát và tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, huyện tình hình phản ánh, khiếu nại của người dân liên quan đến lĩnh vực tín dụng chính sách xã hội không phát sinh.

đ) Trách nhiệm nhận ủy thác thực hiện các nội dung được ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội:

- Phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh và chính quyền địa phương trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; nắm tình hình sử dụng vốn của người vay:

Công tác phối hợp giữa Chi nhánh NHCSXH tỉnh với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp và chính quyền địa phương ngày càng bài bản, đi vào chiều sâu, công tác bình xét cho vay tại cơ sở có sự tham gia giám sát chứng kiến của Trưởng ấp, công tác tuyên truyền vận động người vay sử dụng vốn vay đúng mục đích xin vay, thực hiện nghĩa vụ trả nợ, trả lãi hàng tháng. Công tác sắp xếp tổ viên Tổ TK&VV đảm bảo theo địa bàn dân cư; chất lượng hoạt động của các Tổ TK&VV, chất lượng giao dịch xã, tổ chức họp giao ban giữa NHCSXH với Hội đoàn thể các cấp ngày càng nâng cao, ổn định vào nề nếp. Nợ quá hạn duy trì ổn định ở mức thấp, tỷ lệ thu lãi đạt trên 99% và vận động người vay gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV tương đối đầy đủ.

Qua kiểm tra, đánh giá của Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, trong những năm qua, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp cùng với Phòng Giao dịch NHCSXH cấp huyện thực hiện tốt công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV. Cuối năm 2014, toàn tỉnh có 2.298 Tổ TK&VV, số thành viên bình quân trên tổ là 45 tổ viên; dư nợ bình quân 656 triệu đồng/Tổ. Đến 30/6/2024 toàn tỉnh có 2.168 Tổ TK&VV (giảm 130 Tổ TK&VV so năm 2014, nguyên nhân Tổ TK&VV giảm trong những năm qua là do Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV, nâng cao dư nợ/Tổ TK&VV, giải thể, sáp nhập những tổ hoạt động trung bình, yếu, tổ chưa liền cư theo quy chế hoạt động). Đến nay, số thành viên bình quân trên tổ đạt 46 tổ viên/Tổ, dư nợ bình quân 2.026 triệu đồng/Tổ TK&VV, tăng 1.370 triệu đồng so với năm 2014.

- Hướng dẫn bình xét đối tượng vay vốn: Thực hiện công khai thông tin tín dụng chính sách tại điểm giao dịch xã, phường, thị trấn; tuyên truyền, phổ biến đến người dân và tập huấn đến tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã, Ban Quản lý Tổ TK&VV, trưởng các ấp/khu vực quy trình, quy định các chương trình cho vay hiện hành của NHCSXH. Phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, trưởng ấp/khu vực giám sát quá trình họp và bình xét đối tượng vay vốn tại Tổ TK&VV… Triển khai đồng bộ các giải pháp công tác bình xét đối tượng cho vay đúng quy định hiện hành của từng chương trình cho vay, người dân đồng tình và phát huy được hiệu quả nguồn vốn vay.

- Kiểm tra, giám sát đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, hướng dẫn người vay sử dụng vốn vay hiệu quả: Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tích cực quan tâm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở; hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, thu lãi, hướng dẫn người vay sử dụng vốn hiệu quả.

- Lồng ghép với các chương trình, dự án của các tổ chức chính trị - xã hội: Gắn kết tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ, các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, đào tạo nghề, các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Lồng ghép công tác tập huấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ với hoạt động cho vay vốn giúp người vay sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả. UBND tỉnh giao Chi nhánh NHCSXH tỉnh cùng phối hợp với sở, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên thực hiện công tác hướng dẫn đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho các đối tượng có nhu cầu.

- Tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu: Triển khai, nhân rộng các mô hình dự án làm ăn có hiệu quả tại địa phương, ưu tiên nguồn vốn cho vay đối với những dự án có hiệu quả kinh tế. Chủ trương của tỉnh dành một phần ngân sách để thực hiện hỗ trợ và cho vay phát triển một số ngành hàng có tiềm năng của tỉnh như: mô hình trồng xoài, chanh không hạt, mít, sầu riêng, nuôi lươn, cá thát lát,…

*1.2. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội*

- HĐND, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch về cho vay hộ gia đình Người có công với cách mạng, cho vay người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn năm 2021 - 2025, đưa lao động Hậu Giang đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc; đồng thời, đã chuyển nguồn vốn từ ngân sách tỉnh ủy thác sang NHCSXH để cho vay và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác tại Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 12/6/2017.

Trong quá trình thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, tại hội nghị sơ kết 5 năm, báo cáo hằng năm, các cuộc họp và làm việc với đoàn công tác liên quan đến thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã có những đề xuất kiến nghị Chính phủ, các bộ ngành, NHCSXH và các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết một số chính sách như: (1) Nâng mức cho vay đối với các chương trình tín dụng: cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay hộ nghèo; cho vay hộ cận nghèo; cho vay hộ mới thoát nghèo; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm. (2) Mở rộng đối tượng vay vốn chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg. (3) Kéo dài thời gian thực hiện chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo theo Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Kiến nghị ban hành, sửa đổi, bổ sung chính sách tín dụng ưu đãi chung của cả nước.

*1.3. Bố trí, huy động nguồn lực ủy thác sang NHCSXH*

a) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ tương huy động các nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội trong quyết định đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030.

Tỉnh ủy chủ trương hằng năm dành một phần ngân sách để bổ sung nguồn vốn sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh để cho vay các đối tượng chính sách của địa phương. Từ khi thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện mạnh dạn dành một phần ngân sách để chuyển sang NHCSXH cho vay, đã góp phần tích cực vào việc cho vay một số đối tượng mà nguồn vốn Trung ương hiện chưa đáp ứng (cho vay Người có công với cách mạng; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường tại khu vực đô thị; cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài đối với hộ gia đình không thuộc đối tượng theo quy định của NHCSXH Trung ương; cho vay người chấp hành xong án phạt tù...).

Việc bố trí, huy động nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội theo hướng tích hợp các chương trình tín dụng chính sách xã hội trong quyết định đầu tư công, các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030. Tỉnh ủy định hướng và giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo trong việc triển khai thực hiện các nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có quan tâm triển khai một số chương trình mục tiêu của tỉnh như: Giảm nghèo; chương trình xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021-2025; cho vay vốn hỗ trợ sản xuất đối với hộ gia đình người có công với cách mạng theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) Kết quả bố trí, huy động nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội

- Nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH:

Nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác thời điểm 31/12/2014 (khi chưa có Chỉ thị số 40-CT/TW) là 14.778 triệu đồng. Đến ngày 30/6/2024 nguồn vốn đạt 370.180 triệu đồng, tăng 355.402 triệu đồng so năm 2014. Đạt được kết quả đó, xuất phát từ chủ trương đẩy mạnh hoạt động đưa lao động tỉnh Hậu Giang đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 tại Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 21/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh hoạt động đưa lao động tỉnh Hậu Giang đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019-2020 định hướng đến năm 2025, theo đó Hội đồng nhân dân tỉnh quy định ngân sách địa phương hỗ trợ cho vay vốn đối với tất cả người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài được cho vay đến 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã ký kết, đến nay nguồn vốn ủy thác đạt 92.911 triệu đồng; HĐND tỉnh ban hành chính sách cho vay vốn hỗ trợ sản xuất từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH tỉnh đối với hộ gia đình Người có công với cách mạng được trợ cấp hàng tháng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công đang cư trú trên địa bàn tỉnh có nhu cầu vay vốn để thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với mức cho vay tối đa bằng mức cho vay hộ nghèo (hiện nay là 100 triệu đồng/hộ) (đến nay nguồn vốn ủy thác đạt 117.052 triệu đồng); cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm nguồn vốn ủy thác đạt 93.244 triệu đồng.

Từ năm 2016 đến nay, hằng năm 100% các huyện, thị xã, thành phố đều dành một phần ngân sách để chuyển sang ủy thác sang NHCSXH cho vay các chương trình như: cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường khu vực phường, thị trấn (nơi nguồn vốn NHCSXH Trung ương không cho vay).

- Nguồn vốn do Chi nhánh NHCSXH tỉnh huy động: Chi nhánh NHCSXH tỉnh thực hiện theo chỉ tiêu kế hoạch được NHCSXH Trung ương giao hằng năm. Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện báo cáo UBND cùng cấp, mở tài khoản thanh toán cho các Sở, ban ngành tại địa phương, đồng thời vận động người dân tham gia gửi tiền tại NHCSXH. Nguồn vốn huy động năm 2014 là 46.230 triệu đồng, đến ngày 30/6/2024 đạt 798.855 triệu đồng (tăng 752.625 triệu đồng so với năm 2014).

- Nguồn vốn từ các cuộc vận động vì người nghèo do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động; nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn khác: Việc huy động sự đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động từ các cuộc vận động vì người nghèo do nguồn vốn có tính chất từ thiện và của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và các cá nhân được quan tâm, để tạo lập nguồn vốn để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đến nay, Chi nhánh NHCSXH tỉnh đang tiếp tục phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện về nội dung Hợp đồng ủy thác đã ký ngày 06/8/2021 để chuyển nguồn vốn ủy thác sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh.

- Nguồn vốn ủy thác khác: Đến ngày 30/6/2024, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã ủy thác Quỹ hỗ trợ Phụ nữ phát triển kinh tế sang NHCSXH số tiền 1.886 triệu đồng để cho vay phụ nữ phát triển kinh tế.

*1.4. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Chi nhánh NHCSXH*

- Chất lượng hoạt động của Ban Đại diện HĐQT các cấp; kiện toàn tổ chức đảng; công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ NHCSXH:

Ban Đại diện HĐQT NHCSXH các cấp được Chủ tịch UBND tỉnh, cấp huyện quyết định kiện toàn kịp thời (do chuyển công tác hoặc nghỉ hưu theo chế độ quy định). Ban Đại diện HĐQT NHCSXH các cấp, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt theo định kỳ, trong những kỳ họp quan trọng như: tổng kết năm, tổng kết giai đoạn của NHCSXH, Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy đều sắp xếp tham dự để nắm bắt tình hình hoạt động của tín dụng chính sách xã hội và chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Thông báo số 1423/VPCP-KTTH ngày 02/3/2015 về việc bổ sung Chủ tịch UBND cấp xã vào thành viên Ban Đại diện cấp huyện. UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện, đến nay 100% Chủ tịch UBND cấp xã tham gia vào thành viên Ban Đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện. Từ đó đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo của chính quyền địa phương, nhiều chủ trương chính sách về tín dụng chính sách xã hội được triển khai nhanh chóng, hiệu quả đến tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Tổ TK&VV và người dân.

Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh hiện có 14 thành viên, Ban Đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện có 162 thành viên, trong đó thành viên Ban Đại diện HĐQT là Chủ tịch UBND cấp xã có 75 thành viên. Hằng năm, Chủ tịch UBND tỉnh, huyện thực hiện việc kiện toàn, thay đổi thành viên kịp thời theo tình hình thực tế tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Đại diện HĐQT NHCSXH các cấp.

Ban Đại diện HĐQT NHSCXH các cấp thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện, bên cạnh đó cũng thực hiện tốt việc giao chỉ tiêu thi đua hằng năm đến tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Tổ trưởng Tổ TK&VV đã tạo được phong trào thi đua tích cực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu về quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng dành một phần kinh phí xét khen thưởng cho những tập thể, cá nhân dịp tổng kết năm, định kỳ đối với hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh.

NHCSXH đã xây dựng và hoàn thiện bộ máy điều hành tác nghiệp tinh gọn, hiệu lực, tổ chức điều hành quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương, đồng thời quan tâm xây dựng được đội ngũ cán bộ đảm bảo về chất lượng, giỏi một việc, biết nhiều việc, nỗ lực vượt khó với tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh thường xuyên được quan tâm bồi dưỡng đạo đức và nghiệp vụ, đảm bảo tốt về đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật và phong cách giao tiếp văn minh, lịch sự, luôn gần dân, sát với dân, tận tụy phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác với phương châm “thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ”.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa ngân hàng: Trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị, nhân sự đảm bảo thực hiện tốt giao dịch trên hệ thống phần mềm Intellect, phần mềm ứng dụng thông tin báo cáo, dịch vụ Mobile Banking theo định hướng chung của NHCSXH.

- Hiệu quả phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội, hoạt động tại các điểm giao dịch xã:

Việc NHCSXH thực hiện ủy thác một số nội dung công việc qua các tổ chức chính trị - xã hội là rất phù hợp với tình hình thực tế: Phối hợp công tác tuyên truyền và hỗ trợ nguồn vốn cho vay giúp nâng cao được vị thế của các tổ chức chính trị - xã hội; phối hợp lồng ghép công tác đào tạo nghề, khuyến nông, khuyến ngư; quản lý nguồn vốn ủy thác tạo nguồn kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội. Đến ngày 30/6/2024, Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã ủy thác qua 04 tổ chức chính trị - xã hội và ủy nhiệm thông qua các Tổ TK&VV đạt hơn 4.286 tỷ đồng, chiếm 97,6%/tổng dư nợ của Chi nhánh, với hơn 100 ngàn khách hàng dư nợ, thông qua 2.168 Tổ TK&VV (còn 2,4% dư nợ cho vay trực tiếp). Cụ thể, dư nợ ủy thác qua 04 tổ chức chính trị - xã hội như sau: Hội Nông dân 1.553 tỷ đồng; Hội Phụ nữ 1.352 tỷ đồng; Hội Cựu chiến binh 915 tỷ đồng và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 466 tỷ đồng.

Hoạt động tại các điểm giao dịch cấp xã: Với 75 Điểm giao dịch xã tại 75 đơn vị xã/phường/thị trấn đã giúp cho việc tiếp cận nguồn vốn vay của hộ nghèo và các đối tượng chính sách được thuận lợi hơn, góp phần đẩy lùi tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen tại địa phương; tạo điều kiện cho người dân dễ dàng trong việc vay vốn và trả nợ, tiết giảm thời gian và chi phí đi lại của người dân. Việc tổ chức họp giao ban giữa NHCSXH với tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và Ban Quản lý Tổ TK&VV tại điểm giao dịch xã đều có sự tham gia của Chủ tịch UBND hoặc đảng ủy cấp xã, nhằm giúp cấp ủy, UBND cấp xã kịp thời nắm bắt được tình hình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

- Hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho NHCSXH:

UBND tỉnh, huyện luôn quan tâm hỗ trợ về cơ sở vật chất cho hoạt động của NHCSXH. Đến nay, UBND tỉnh, huyện đã bố trí 12.356,70 m2 đất để NHCSXH xây dựng trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ đảm bảo khang trang, rộng rãi, sạch đẹp tại Hội sở Chi nhánh và 7 Phòng Giao dịch NHCSXH trực thuộc đáp ứng tốt trong việc giao dịch với khách hàng và đảm bảo an toàn tài sản. UBND cấp xã đã tạo điều kiện thuận lợi bố trí điểm giao dịch xã trong khuôn viên của UBND xã để NHCSXH tổ chức giao dịch tại 75 xã, phường, thị trấn; tổ chức công khai thông tin tín dụng chính sách, danh sách hộ gia đình có vay vốn còn dư nợ, hòm thư góp ý, email, điện thoại đường dây nóng, nhằm tạo điều kiện cho người dân và khách hàng quan hệ giao dịch, theo dõi, giám sát hoạt động của NHCSXH.

**2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

*2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội*

- Cấp ủy đảng cấp huyện và cấp xã ở một số nơi chưa quan tâm nhiều đến chất lượng hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Mặt trận Tổ quốc chưa thực hiện về nội dung Hợp đồng ủy thác đã ký ngày 06/8/2021 để chuyển nguồn vốn ủy thác sang NHCSXH tỉnh.

- Công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác có nơi chưa tích cực quan tâm, thực hiện kiểm tra không kịp thời, chất lượng kiểm tra còn thấp; chưa kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp sử dụng vốn chưa đúng mục đích xin vay.

*2.2. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách*

- Một số chương trình tín dụng có mức cho vay chưa phù hợp với nhu cầu đầu tư và diễn biến giá cả thị trường như: Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (mức cho vay tối đa hiện nay là 10 triệu đồng/công trình); cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (mức cho vay tối đa hiện nay là 100 triệu đồng/lao động).

- Đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo được áp dụng cho các hộ gia đình ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trong vòng 03 năm chưa đủ thời gian để các hộ gia đình có điều kiện thoát nghèo bền vững.

- Chính sách tín dụng ưu đãi với mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm hỗ trợ cho các nhóm đối tượng yếu thế, còn nhiều khó khăn có điều kiện thoát nghèo bền vững. Tuy nhiên, hiện nay chưa có chính sách cho vay phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh đối với hộ có mức sống trung bình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp trong khi nhu cầu của đối tượng này rất lớn nhưng khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng thương mại; chưa có chính sách cho vay đối với hộ cận nghèo ở khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để xây dựng, sửa chữa nhà ở, trong khi nhà ở là một tiêu chí đánh giá việc tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản khi điều tra, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Trưởng ấp/khu vực tham gia nhiều hoạt động trong quá trình triển khai tín dụng chính sách xã hội tại cơ sở, tuy nhiên chưa có chế độ phụ cấp, gắn quyền lợi với trách nhiệm nhằm tạo động lực, khuyến khích nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

- Có rất nhiều hộ dân tộc thiểu số (không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo) tham gia vào các dự án phát triển sản xuất kinh doanh của địa phương, cần có sự khuyến khích, hỗ trợ kịp thời của Nhà nước về nguồn vốn, khoa học công nghệ, thị trường tiêu thụ sản phẩm, giao thông,... Việc chỉ giới hạn đối tượng thụ hưởng chính sách cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị tại Nghị định số 28/2022/NĐ-CP (hộ nghèo, hộ cận nghèo) dẫn đến một bộ phận lớn người dân sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số không được hỗ trợ vốn tín dụng chính sách kịp thời để tham gia các dự án phát triển địa phương.

- Tại một số địa phương, nhiều xã trước đây thuộc vùng khó khăn nay đạt chuẩn nông thôn mới nên không được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với vùng khó khăn, dẫn đến người dân sinh sống trên địa bàn gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn vay để tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

*2.3. Bố trí, huy động nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội*

- Nguồn vốn địa phương ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH tỉnh còn hạn chế (tỷ trọng vốn ủy thác toàn tỉnh đến ngày 30/6/2024 là 8,4% trên tổng nguồn vốn) so với bình quân chung của cả nước (tỷ trọng vốn ủy thác toàn quốc đến 30/6/2024 là 12,6% trên tổng nguồn vốn).

- Nguồn vốn cho vay Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm chưa đáp ứng được nhu cầu vốn của người dân.

*2.4. Nâng cao năng lực và hiệu quả và hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh*

Chất lượng tín dụng chính sách xã hội tuy đã được cải thiện, nhưng tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh vẫn ở mức cao so với bình quân chung toàn quốc (tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh đến ngày 30/6/2024 là 0.77% trên tổng dư nợ, toàn quốc là 0.56% trên tổng dư nợ). Hoạt động tín dụng chính sách chưa đồng đều giữa các đơn vị cấp huyện và còn nhiều rủi ro tiềm ẩn. Sau dịch Covid-19, một số hộ dân không có tư liệu sản xuất, không có nghề nghiệp hoặc sử dụng vốn không có hiệu quả dẫn đến thua lỗ nên hộ dân bỏ địa phương đi nơi khác làm ăn, sinh sống, từ đó làm ảnh hưởng đến công tác quản lý và thu hồi nợ của NHCSXH.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Kết quả đạt được**

- Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW góp phần để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh hiểu rõ vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đồng thời, góp phần tích cực trong việc mở rộng, phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, nhất là những vùng nghèo, vùng khó khăn…Từ đó, phát huy vai trò tích cực tín dụng chính sách xã hội. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã nhận thức sâu sắc về vai trò chủ lực, trụ cột của tín dụng chính sách trong giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, từ đó đã chủ động ưu tiên nguồn lực ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW đã nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội, tạo ra những bước chuyển biến đột phá cho tín dụng chính sách xã hội, nhiều địa phương đã nhận thức sâu sắc về vai trò trụ cột của tín dụng chính sách trong giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, từ đó chủ động ưu tiên nguồn lực lớn ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong quản lý, nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội. Xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

- UBND tỉnh đã ban hành, sửa đổi các cơ chế chính sách sử dụng ngân sách địa phương để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; ban hành các văn bản chỉ đạo nâng cao năng lực và hiệu quả của NHCSXH; tạo điều kiện cho NHCSXH mở rộng huy động nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức và xã hội; từng bước mở rộng đối tượng chính sách xã hội được vay vốn, nâng mức cho vay, thời hạn cho vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp xác định việc huy động nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội đây là nhiệm vụ trọng tâm, công tác bố trí nguồn lực tài chính thực hiện tín dụng chính sách xã hội theo hướng tích hợp các chương trình tín dụng chính sách xã hội trong quyết định đầu tư, các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung các nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác vào NHCSXH để thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tại địa phương:

+ Chất lượng hoạt động của Ban Đại diện HĐQT các cấp: Công tác kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Đại diện HĐQT NHCSXH các cấp được thực hiện thường xuyên; nhất là Chủ tịch UBND cấp xã tham gia Ban Đại diện HĐQT cấp huyện đã nâng cao năng lực hoạt động của Ban Đại diện; các chủ trương, chính sách được triển khai nhanh chóng, những khó khăn, vướng mắc được Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời tại cơ sở. Ban Đại diện HĐQT các cấp thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, chỉ đạo kịp thời cho các ban, ngành có liên quan, các hội, đoàn thể và chính quyền địa phương phối hợp với Ngân hàng triển khai kịp thời, hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn.

+ Ngân hàng đã thực hiện tốt việc rà soát về kỹ năng và trình độ (chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản trị) của từng cán bộ nhân viên, cũng như nhu cầu bố trí để có kế hoạch đào tạo bổ sung cán bộ nguồn, các chức danh cán bộ lãnh đạo được bổ nhiệm đủ theo quy định, thực hiện tốt công tác luân chuyển và điều động cán bộ theo hướng ưu tiên bố trí cán bộ trẻ có năng lực, sức khỏe về các Phòng giao dịch; thực hiện việc sắp xếp cán bộ nhân viên với điều kiện thuận lợi nhất nhằm tạo điều kiện cán bộ nhân viên gắn bó lâu dài với đơn vị và hết lòng vì nhiệm vụ.

+ Để nguồn vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng thụ hưởng, đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ tối đa cho người nghèo trong điều kiện phải tinh giảm biên chế, tiết giảm chi phí quản lý, Ngân hàng thực hiện phương thức quản lý thông qua hình thức ủy thác từng phần cho các tổ chức hội, đoàn thể, các Tổ TK&VV và tổ chức giao dịch trực tiếp tại UBND cấp xã. Thực hiện phương thức này, Ngân hàng đã tổ chức được mạng lưới hoạt động rộng khắp đến tất cả các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh; đã phát huy sự kết hợp giữa nhiệm vụ chính trị của các hội, đoàn thể với các công cụ về kinh tế của các chương trình tín dụng chính sách, góp phần thực hiện chính sách giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

- Đánh giá hiệu quả của nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn:

Trong 10 năm qua, thông qua các chương trình tín dụng nguồn vốn giải ngân qua NHCSXH đã giúp cho 326.263 hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn, trong đó; hỗ trợ vốn trang trải chi phí học tập cho 8.231 lượt học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; giải quyết việc làm góp phần thu hút, tạo việc làm cho 34.185 lao động; 1.653 lao động được vay vốn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; hỗ trợ xây dựng mới và cải tạo trên 206.603 công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; hỗ trợ vốn vay cho 1.963 hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở.

**2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa tích cực triển khai, thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW, chưa xác định đúng vị trí, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội.

- Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác có lúc, có nơi chưa bao quát toàn diện các công việc được ủy thác trong quy trình cho vay, nhất là chưa quan tâm đầy đủ đến công tác tập huấn, kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổ TK&VV, việc sử dụng vốn vay của các tổ viên và đôn đốc thu nợ.

- Việc cân đối nguồn vốn ngân sách ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác một số nơi còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu vốn của người dân, nhất là cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

**1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội**

Sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy đảng; sự chỉ đạo, tạo điều kiện của chính quyền; sự phối hợp đồng bộ chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với Chi nhánh NHCSXH tỉnh trong quá trình tổ chức và triển khai thực hiện có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển ổn định và bền vững của hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Hoạt động tín dụng đã góp phần huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội trong việc triển khai có hiệu quả các nguồn lực cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Trong đó, sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, cơ quan liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với NHCSXH là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự thành công trong tổ chức, triển khai thực hiện.

Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhận thức sâu sắc về ý nghĩa và tầm quan trọng của các chương trình tín dụng chính sách, đã có sự tập trung trong công tác tuyên truyền về các chính sách tín dụng ưu đãi đến với cán bộ Hội, hội viên; phát huy tinh thần chủ động, trách nhiệm của người dân nhất là những người thuộc diện đối tượng thụ hưởng các chính sách tín dụng ưu đãi từ đó đã tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình thực hiện.

**2.** Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ tương huy động các nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội trong quyết định đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đã góp phần tích cực vào việc cho vay một số đối tượng mà nguồn vốn Trung ương hiện chưa đáp ứng, giúp địa phương thực hiện các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững của địa phương, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù; chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hiện đại hoá ngân hàng. Nâng cao năng lực quản trị và công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận uỷ thác của các tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay; phát triển các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

**Phần thứ hai**

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**TRONG BỐI CẢNH MỚI**

1. **Dự báo bối cảnh trong nước, quốc tế và những vấn đề đặt ra đối với tín dụng chính sách xã hội**

**1. Bối cảnh quốc tế**

Trong thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược, xung đột diễn ra dưới những hình thức mới và gay gắt hơn, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn ra thường xuyên mức độ ngày càng phức tạp. Những điều trên đã tác động rất lớn đến đời sống người dân mà đặc biệt là những nơi, những vùng người dân còn nhiều khó khăn, kinh tế kém phát triển.

**2. Bối cảnh trong nước**

- Việt Nam đang trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới ngày càng sâu, rộng, biến động kinh tế, chính trị, xã hội của thế giới luôn có tác động đến tình hình kinh tế - xã hội trong nước. Trong xu thế toàn cầu hóa, sẽ tác động trực tiếp đến kinh tế - xã hội nước ta nói chung, kinh tế - xã hội tỉnh Hậu Giang nói riêng, hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác sẽ dễ bị tác động nhất. Do đó, cần có chính sách hợp lý, phù hợp hơn nhằm giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác chống lại tác động của kinh tế thị trường.

- Thu hút nguồn vốn đầu tư mới của tỉnh còn hạn chế, tình hình sản xuất công nghiệp của tỉnh phát triển chậm, lĩnh vực dịch vụ, du lịch còn yếu, nguồn nhân lực về khoa học, công nghệ của địa phương còn hạn chế. Hệ thống kết cấu hạ tầng tuy có phát triển nhưng chưa đồng bộ và chưa đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao.

3. Những vấn đề đặt ra đối với tín dụng chính sách

- Việc bố trí nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH có lúc chưa kịp thời, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng lớn của các đối tượng thụ hưởng.

- Khả năng đáp ứng về lao động nhất là lao động qua đào tạo rất khó khăn, đòi hỏi phải đẩy mạnh đào tạo nghề cho người lao động. Trong khi đó, nguồn vốn tín dụng hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động hiện nay chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu của nhân dân.

II. Nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội

1. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW, tiếp tục quan tâm đến tín dụng chính sách xã hội xem đây là giải pháp quan trọng cho công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan thường xuyên có giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng chính sách; điều tra, rà soát, bổ sung đối tượng đủ điều kiện vay vốn theo quy định. Chỉ đạo phối hợp, lồng ghép hoạt động tín dụng chính sách với chương trình, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm nhằm giúp người vay sử dụng vốn vay có hiệu quả, cải thiện đời sống và trả được nợ Ngân hàng.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội. Các cấp ủy, chính quyền cần xác định công tác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác là một trong những nhiệm vụ trọng tâm triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**2. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội**

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh, hướng tới mục tiêu quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội; từng bước mở rộng đối tượng chính sách xã hội được vay vốn, nâng mức cho vay, thời hạn cho vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**3. Bố trí, huy động nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội**

 Xác định nội dung, nhiệm vụ, bố trí đủ, kịp thời nguồn vốn ủy thác sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác là nhiệm vụ quan trọng; triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, ổn định sinh kế, hỗ trợ cải thiện nhà ở; phát triển các sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm; duy trì và phát triển các làng nghề truyền thống; nghiên cứu phát triển du lịch nông thôn.

Chính quyền địa phương các cấp hằng năm quan tâm dành một phần nguồn vốn từ ngân sách để ủy thác sang NHCSXH để cho vay, đồng thời tiến hành rà soát các nguồn vốn cho vay ưu đãi có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, các nguồn tài trợ chuyển giao ủy thác tập trung sang NHCSXH để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác góp phần thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và định hướng phát triển tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030. Phấn đấu hằng năm nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH chiếm từ 20%-30% tăng trưởng dư nợ tín dụng của Chi nhánh NHCSXH trong năm và đến năm 2030 nguồn vốn ủy thác của địa phương chiếm 15% tổng nguồn vốn cho vay của Chi nhánh NHCSXH tỉnh.

**4.** Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Chi nhánh NHCSXH tỉnh: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội. Nâng cao năng lực quản trị và công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận uỷ thác của các tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay; phát triển các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác; chủ động phối hợp với Sở, ngành liên quan, tham mưu Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh triển khai có hiệu quả nguồn vốn cho vay tín dụng chính sách xã hội nhằm thành công chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2021 - 2030.

**5.** Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, chú trọng giải pháp về vùng sản xuất gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới có hiệu quả. Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi, mùa vụ sản xuất nông nghiệp thích ứng với khai thác những lợi thế về vị trí địa lý từ biến đổi khí hậu, hướng dẫn sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp thông minh. Triển khai hình thành khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đối với một số sản phẩm như cây ăn trái, hoa kiểng, lúa, thủy sản…. Khuyến khích hình thành vùng sản xuất tập trung, phát huy vai trò của NHCSXH trong việc nhận nguồn vốn ủy thác để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

**Phần thứ ba**

**ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Đối với Ban Bí thư**

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội, xem đây là một trong những công cụ hữu hiệu nhằm thực hiện công tác giảm nghèo, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội.

**2. Đối với Quốc hội**

Cân đối ngân sách dành cho hoạt động tín dụng chính sách nhiều hơn nữa, nhất là ưu tiên nguồn vốn cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm và mở rộng đối tượng cho vay đối với người có mức thu nhập trung bình.

3. Đối với Chính phủ

- Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung ưu tiên nguồn lực, cải thiện cơ cấu nguồn vốn theo hướng ổn định, bền vững, tạo điều kiện để NHCSXH thực hiện hiệu quả hơn chính sách tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Cho phép kéo dài thời gian hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo kể từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo lên tối đa là 05 năm.

- Chỉ đạo các bộ ngành liên quan điều chỉnh cơ chế chính sách do cấp bộ quản lý như: Điều chỉnh mức cho vay, bổ sung thêm đối tượng thụ hưởng các chương trình tín dụng chính sách.

**4. Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội (Trung ương):**

- Xem xét giải quyết hoặc kiến nghị bộ, ngành Trung ương:

(1) Bổ sung chế độ chi phụ cấp cho trưởng ấp/khu vực khi tham gia quản lý tín dụng chính sách xã hội.

(2) Cho phép các xã khu vực III khi đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với vùng khó khăn trong thời gian 03 năm.

(3) Đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh nâng mức cho vay, kéo dài thời hạn cho vay và bổ sung một số đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội phù hợp với thực tiễn nhằm thực hiện thành công các Chương trình MTQG:

+ Xem xét nâng mức cho vay chương trình tín dụng: Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (lên 20 triệu đồng/công trình); tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (lên 200 triệu đồng/lao động); xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định 49/2021/NĐ-CP của Chính phủ (lên 1 tỷ đồng).

+ Bổ sung đối tượng cho vay: (1) hộ đồng bào dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số được thụ hưởng chính sách cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, hộ cận nghèo dân tộc thiểu số được thụ hưởng chính sách cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề theo Nghị định số 28/2022/NĐCP; (2) hộ có mức sống trung bình làm nghề nông, lâm, ngư, diêm nghiệp được vay vốn sản xuất kinh doanh; (3) hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình được vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (4) hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình được vay vốn chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở khu vực nông thôn; (5) cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình đầu tư xây dựng nhà để cho thuê đối với người thu nhập thấp, công nhân ở khu công nghiệp.

- Quan tâm, phân bổ nguồn vốn tăng trưởng hằng năm, đặc biệt đối với chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

**5. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội.

- Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo tổ chức hội các cấp thực hiện tốt các nội dung công việc ủy thác; phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc hoạt động của cấp dưới, đặc biệt trong nhiệm vụ quản lý các Tổ TK&VV. Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn cho cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội trong việc củng cố nâng cao chất lượng tín dụng, kỹ năng kiểm tra, giám sát, theo dõi quản lý vốn vay.

- Phát động các phong trào thi đua gắn chất lượng tín dụng nhận ủy thác với tiêu chí thi đua trong hệ thống của các tổ chức chính trị - xã hội tạo động lực phấn đấu của hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Văn phòng Trung ương Đảng,- Ban Kinh tế Trung ương,- NHCSXH Việt Nam,- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,- Các sở, ban, ngành tỉnh,- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể,- Chi nhánh NHCSXH tỉnh,- Các huyện, thị, thành ủy,- UBND huyện, thị xã, thành phố,**-** Lưu VPTU. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ BÍ THƯ**Trần Văn Huyến** |